

Số: 49/2021/QĐST-DS

TP. Cao Lãnh, ngày 12 tháng 11 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 201/2021/TLST-DS ngày 08/4/2021, về việc “Tranh chấp về dân sự ranh giới quyền sử dụng đất”,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trần Minh L, sinh năm a.

Địa chỉ: Số q, đường u, tổ s, khóm t, phường r, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của ông Luân: Bà Ngô Thị Kim X, sinh năm f.  
Địa chỉ: Số v, đường m, tổ b, khóm g, Phường y, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.  
Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 24/4/2020).

- *Bị đơn*: Lê Thị T sinh năm g.

Địa chỉ: Số d, đường u, tổ g, khóm n, phường h, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Minh L (có bà Ngô Thị Kim X đại diện) yêu cầu xác định ranh giới quyền sử dụng đất giữa thửa v, tờ bản đồ số b, do anh Trần Minh L đứng tên quyền sử dụng đất với thửa g do bà Lê Thị T đứng tên quyền sử dụng đất, cùng tờ bản đồ số b, tọa lạc Phường r, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp được xác định từ mốc M1, M16, M2A, M2 đến M3 theo sơ đồ đo đạc của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp ngày 27/10/2021 (hiện trạng là hàng rào lưới B40 của bà T).

Bà Lê Thị T thống nhất với yêu cầu của anh Trần Minh L, bà T đồng ý xác định ranh giới quyền sử dụng đất giữa thửa 21, tờ bản đồ số 17, do bà T đứng tên quyền sử dụng đất với thửa 31 do anh Trần Minh L đứng tên quyền sử dụng đất, cùng tờ bản đồ số 17, tọa lạc Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp được xác định từ mốc M1, M16, M2A, M2 đến M3 theo sơ đồ đo đạc của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp ngày 27/10/2021 (hiện trạng là hàng rào lưới B40 của bà T).

Người sử dụng đất được sử dụng không gian và lòng đất theo chiều thẳng đứng từ ranh giới của thửa đất phù hợp với quy định của pháp luật và không được làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của người khác.

Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo ranh giới nêu trên và phải chịu nghĩa vụ tài chính theo quy định pháp luật (nếu có).

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 1.200.000 đồng do anh L (có bà X đại diện) đã tạm ứng và tự nguyện chịu nên đã chi xong.

*Án phí dân sự sơ thẩm:*

Anh L (có bà X đại diện) đồng ý tự nguyện chịu số tiền án phí là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007932 ngày 02/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng.

Bà Lê Thị T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- CCTHA TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Châu Nữ Thu Hân**